

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình GDPT;

Căn cứ công văn số 2345/BGDĐT - GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; các Thông tư hướng dẫn nội dung lồng ghép, tích hợp trong trường Tiểu học;

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 575/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nhà trường, trường Tiểu học Lê Văn Tám xây dựng kế hoạch giáo dục như sau:

I. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025- 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Xã Đức An được tái cấu trúc địa giới hành chính trên cơ sở hợp nhất thị trấn Đức An, xã Đắc N'Drung và xã Nam Bình. Những điều chỉnh này không chỉ ảnh hưởng đến quản lý hành chính mà còn tác động sâu rộng đến kinh tế, xã hội và văn hóa của địa phương.

Xã Đức An có 17 dân tộc sinh sống, có 2 bon thuộc vùng đặc biệt khó khăn. Mật độ dân trí không đồng đều, nhất là các thôn/bon người dân tộc thiểu số, một số người dân không biết chữ và chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em nên

việc phối hợp giữa nhà trường và gia đình còn nhiều hạn chế và bất cập.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 – 2025

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Khối	Lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc	Nữ dân tộc			Khuyết tật		Diện chính sách		Ghi chú
			SL	TL		SL	TL	SL	TL	SL	TL		
Tổng số		472	226	47.88	415	87.92	197	41.74		0.00	282	59.75	
Khối 1	Tổng	94	43	45.74	78	82.98	35	37.23		0.00	53	56.38	
	1A	33	16	48.48	25	75.76	12	36.36		0.00	19	57.58	
	1B	31	13	41.94	28	90.32	12	38.71		0.00	15	48.39	
	1C	30	14	46.67	25	83.33	11	36.67		0.00	19	63.33	
Khối 2	Tổng	93	46	49.46	87	93.55	41	44.09		0.00	56	60.22	
	2A	32	17	53.13	31	96.88	16	50.00		0.00	23	71.88	
	2B	32	15	46.88	29	90.63	12	37.50		0.00	15	46.88	
	2C	29	14	48.28	27	93.10	13	44.83		0.00	18	62.07	
Khối 3	Tổng	97	52	53.61	82	84.54	42	43.30		0.00	62	63.92	
	3A	33	19	57.58	29	87.88	16	48.48		0.00	20	60.61	
	3B	33	17	51.52	25	75.76	12	36.36		0.00	19	57.58	
	3C	31	16	51.61	28	90.32	14	45.16		0.00	23	74.19	
Khối 4	Tổng	103	44	42.72	95	92.23	42	40.78		0.00	61	59.22	
	4A	34	14	41.18	32	94.12	14	41.18		0.00	24	70.59	
	4B	34	13	38.24	32	94.12	12	35.29		0.00	15	44.12	
	4C	35	17	48.57	31	88.57	16	45.71		0.00	22	62.86	
Khối 5	Tổng	85	41	48.24	73	85.88	37	43.53		0.00	50	58.82	
	5A	30	14	46.67	24	80.00	12	40.00		0.00	15	50.00	
	5B	28	13	46.43	26	92.86	13	46.43		0.00	16	57.14	
	5C	27	14	51.85	23	85.19	12	44.44		0.00	19	70.37	

Căn cứ theo tổng số đội ngũ và hợp đồng được giao, nhà trường phân công thực hiện dạy học 7 buổi/tuần đối với các khối lớp 1- 2- 3- 4- 5.

Học sinh của trường đa số tập trung ở 4 bon đồng bào dân tộc thiểu số nên khả năng nắm bắt kiến thức các môn học cũng như các hoạt động giáo dục còn

chậm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề gặp nhiều khó khăn, đó cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số CB-GV-NV hiện có: 22 người (Kể cả nhân viên Bảo vệ hợp đồng theo nghị định 111). Cụ thể:

- Cán bộ quản lý: 02 người; nữ: 01;
- Giáo viên: 17 người (Trong đó: Giáo viên Tổng phụ trách Đội: 01 người; Giáo viên tiểu học chung 13 người; Giáo viên Âm nhạc: 01 người; Giáo viên Tiếng Anh: 01 người; Giáo viên Thể dục: 01 người; Giáo viên Mỹ thuật: 0 người);
- Nhân viên 03 người (Thư viện - Thiết bị, Kế toán, Bảo vệ).
- Trình độ chuyên môn: Đại học: 18; Cao đẳng: 0; THSP: 01. Hiện nay đội ngũ CBGV-CNV cơ bản đáp ứng được công tác dạy và học của nhà trường theo chương trình GDPT 2018.

Cơ cấu theo độ tuổi:

- | | |
|-----------------------------|-------------------------------|
| + Dưới 30 tuổi : 1; nữ 0 | + Từ 30 – 39 tuổi: 12 ; nữ: 9 |
| + Từ 40 - 49 tuổi : 5; nữ 3 | + Từ 50 - 55 tuổi : 3; nữ 1 |

Hiệu trưởng và phó Hiệu trưởng đều đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên.

Trường thuộc trường hạng 2, số lượng lớp học: 15/472 HS; Tỉ lệ học sinh/lớp là 31,4 HS/lớp; tỷ lệ giáo viên: 1,13gv/lớp.

Số lượng tổ/khối chuyên môn: 03 tổ khối gồm: tổ khối 1, tổ khối 2+3 và tổ khối 4+5.

Các CBQL, GV, NV đều nhiệt tình, trách nhiệm và đoàn kết. Những năm gần đây đội ngũ giáo viên không ổn định (vừa thiếu, vừa chuyển đi nhiều). Một số giáo viên lớn tuổi ngại thay đổi, khả năng tiếp cận các yêu cầu đổi mới của chương trình hạn chế nên gặp khó khăn trong việc phân công chuyên môn và ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng cũng như các hoạt động của trường.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Cơ sở vật chất**

- Phòng học: 15 phòng;
- Bàn ghế học sinh: 472 chỗ ngồi;
- Bàn ghế giáo viên: 15 bộ.
- Phòng bộ môn: 01 phòng;
- Phòng Hiệu trưởng: 01
- Phòng phó Hiệu trưởng: 01
- Phòng thư viện: 01
- Phòng truyền thống Đội: 01
- Phòng y tế: 01
- Văn phòng: 01
- Phòng bảo vệ: 01
- Nhà để xe CB, GV, NV: 01
- Nhà vệ sinh học sinh: 02
- Nhà vệ sinh CB, GV, NV: 02

*** Thiết bị dạy học:**

Các phòng học đủ chỗ ngồi cho học sinh; 13/18 phòng được trang bị màn hình ti vi; phòng tin được lắp đặt 12 máy tính phục vụ cho môn Tin học lớp 3, 4, 5 theo CTPT 2018; giáo viên được cung cấp đầy đủ sách giáo khoa, sách giáo viên cũng như các tài liệu phương tiện dạy học có liên quan đến chương trình giáo dục đối với khối lớp mình phụ trách.

Sách giáo khoa, vở viết và dụng cụ học tập của học sinh đã được phụ huynh học sinh và các nhà hảo tâm trang bị đầy đủ theo yêu cầu.

Thiết bị chủ yếu là tivi đáp ứng nhu cầu tận dụng nguồn học liệu, tranh ảnh minh họa phục vụ tốt cho việc dạy và học.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025 - 2026

1. Mục tiêu chung

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030; là năm học toàn ngành giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ với chủ đề: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”.

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; triển khai dạy học 2 buổi/ngày (nếu đủ điều kiện tổ chức) thực chất, hiệu quả, phù hợp với tình hình của Nhà trường và địa phương. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên Tiểu học.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý các môn học và hoạt động giáo dục, phối hợp chỉ đạo thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học, Giáo dục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Giáo dục bình đẳng giới; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác,.... Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018.

Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông trong lĩnh vực giáo dục phù hợp điều kiện của nhà trường và địa phương.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% học sinh xếp loại Đạt về phẩm chất, không có HS cần cố gắng.
- 97% đến 100% học sinh xếp loại đạt trở lên về năng lực.
- Chất lượng các môn học và HĐGD:
 - + Lớp 1 đạt 90% trở lên;
 - + Lớp 2; 3; 4 đạt 96 % trở lên;

- + Lớp 5: 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học.
- 100% HS được tham gia các hoạt động tập thể, rèn luyện kỹ năng sống, thực hiện tốt ATGT; BVMT,...
- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác sinh hoạt chuyên môn theo tổ đúng quy định và tham gia tập huấn theo kế hoạch nhà trường, cấp trên đề ra.
- 100% đội ngũ cán bộ giáo viên chấp hành tốt nội quy quy chế nhà trường, ngành đề ra.
- 100% viên chức xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- 100% CBQL - GV đạt chuẩn nghề nghiệp.
- 100% giáo viên được lựa chọn tham gia cuộc thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp huyện; tổng phụ trách giỏi các cấp (nếu tổ chức).
- Tham gia Hội thi giao lưu Tiếng Việt của chúng em dành cho học sinh DTTS (nếu tổ chức);
- Tham gia Hội thi giao lưu Toán tuổi thơ cấp Tiểu học (nếu tổ chức);
- Tham gia cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ: 01 sản phẩm thanh thiếu niên sáng tạo tham gia thi cấp huyện;
- Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (kèm theo phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (kèm theo Phụ lục 1.2)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025- 2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện theo Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học

2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Thực dạy 35 tuần (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần, cụ thể:

- Kết thúc học kỳ I: Trước ngày 18/01/2026.
- Kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2026.

Thời khoá biểu: Thực hiện theo thời khoá biểu của nhà trường quy định, do bộ phận Chuyên môn bố trí và sắp xếp.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường vào các buổi chiều thứ 6 trong tuần.

Các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, sẽ có kế hoạch học bù linh hoạt vào các buổi trống trong tuần, các buổi chiều thứ sáu và thứ 7 của tuần trước hoặc sau nghỉ lễ.

Thời gian thực hiện chương trình năm học 2025- 2026 cụ thể như sau:

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (*kèm theo Phụ lục 1.4*).
- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của các khối lớp (*kèm theo Phụ lục 2- Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của các tổ chuyên môn*).

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thường xuyên rà soát, kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị dạy học trong nhà trường báo cáo hiện trạng cơ sở vật chất.

Lên kế hoạch và tham mưu tu sửa, mua sắm đầy đủ sách, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học đã lựa chọn để đảm bảo công tác dạy học hiệu quả, theo danh mục thiết bị dạy học quy định.

Kêu gọi, huy động vốn tài trợ, viện trợ từ cha mẹ học sinh, các mạnh thường quân để mua sắm dụng cụ khu vui chơi, sinh hoạt tập thể cho học sinh.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Nâng cao chất lượng đội ngũ, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên học tập đạt trình độ chuẩn đào tạo, chuẩn nghề nghiệp.

** Giải pháp*

- Tham mưu với cơ quan quản lý có thẩm quyền bổ sung thêm giáo viên theo yêu cầu để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 của năm học 2025-2026 và các năm tiếp theo đảm bảo đủ theo tỉ lệ 1,5 GV/ lớp.

- Đề xuất bổ sung biên chế GV dạy tiếng Dân tộc cho lớp 1, lớp 2 (môn tự chọn).

- Thực hiện Phân công chuyên môn cho GV đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Căn cứ vào năng lực chuyên môn của giáo viên và số lượng người hiện có trong đơn vị để phân công đủ số tiết tiêu chuẩn theo quy định.

- Phân công các GV tham gia triển khai hoạt động trải nghiệm (GVCN, Tổng phụ trách Đội, GV Nghệ thuật; GDTC);

- Tạo điều kiện để Giáo viên chưa đạt chuẩn đi học tập nâng cao trình độ theo lộ trình hướng dẫn tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP;

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề tổ khối, cấp trường, cụm trường để bồi dưỡng năng lực cho giáo viên;

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

- Kiểm tra đánh giá chất lượng đội ngũ CBQL, GV, NV đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác thi đua khen thưởng, động viên khích lệ CBGVNV làm việc.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, phân cấp quản lý rõ ràng, thực hiện đúng vai trò chức năng và nhiệm vụ của mỗi vị trí việc làm. Tổ chuyên môn có chức năng giúp ban giám hiệu nhà trường điều hành các hoạt động sư phạm và trực tiếp quản lý lao động của giáo viên trong tổ theo Điều lệ trường tiểu học .

Tổ chức và tham gia sinh hoạt chuyên môn hiệu quả, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng cho đội ngũ giáo viên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Công tác truyền thông về giáo dục Tiểu học

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cha mẹ học sinh, cộng đồng về

chương trình, sách giáo khoa, các đường lối, chủ trương của Đảng, nhà nước, các quy định mới về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường. Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình GDPT năm 2018;

Tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ, Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình GDPT của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần. Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Tham gia sinh hoạt

chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy, bồi dưỡng cho giáo viên trong tổ. Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác. Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

4. Đối với giáo viên:

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục; Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh đúng quy định có hiệu quả. Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác PCGD tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Phối hợp với Đội TNTP Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh và

Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm theo quy định. Phối hợp với giáo viên trong nhà trường để tổ chức có hiệu quả các hoạt động của Đội.

6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách. Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025- 2026 của trường Tiểu học Lê Văn Tám.

Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH (để b/c);
- Ban đại diện CMHS (để phối hợp);
- CB,GV,NV (để t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Văn Nam